

HỌ VÀ TÊN HS:

LỚP 7

Tuần 2

Thời gian: Từ ngày 13/ 09 đến 18 /09 /2021

TÊN BÀI DẠY: QUẦN CƯ _ ĐÔ THỊ HÓA

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ

Lớp: 7

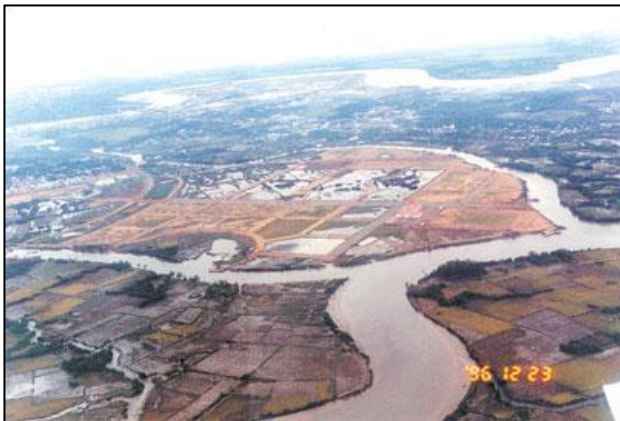
Thời gian thực hiện: (1 tiết)

I. QUẦN CƯ NÔNG THÔN VÀ QUẦN CƯ ĐÔ THỊ.

- Có hai kiểu quần cư chính là quần cư nông thôn và đô thị.

Kiểu quần cư Đặc điểm	Quần cư nông thôn	Quần cư đô thị
Cách tổ chức sinh sống	Làng mạc, thôn xóm, bản	Phố, phường, quận
Hoạt động kinh tế chủ yếu	SX nông- lâm- ngư nghiệp	SX công nghiệp và dịch vụ
Cảnh quan nhà cửa	Phân tán, gần với đất canh tác, rừng	Tập trung san sát

II. ĐÔ THỊ HÓA, SIÊU ĐÔ THỊ

	
Phú Mỹ Hưng – TP.HCM năm 1996	Phú Mỹ Hưng – TP.HCM năm 2018



- Đô thị xuất hiện rất sớm và phát triển mạnh nhất ở thế kỷ XIX lúc công nghiệp phát triển.
- Các siêu đô thị ngày càng phát triển ở các nước đang phát triển ở Châu Á và Nam Mỹ.
- Quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, hiện nay tỉ lệ dân thành thị chiếm 54% dân số thế giới.
- Đô thị hóa có nhiều tích cực (phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống,...) nhưng cũng có nhiều hậu quả (ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên,...)

***Câu hỏi (Bài tập):**

Câu 1: nêu sự khác nhau cơ bản giữa quần cư nông thôn và quần cư đô thị?

Câu 2: “Giải pháp nào để phát triển đô thị Xanh – sạch – đẹp” hiệu quả



TÊN BÀI DẠY: THỰC HÀNH PHÂN TÍCH LƯỢC ĐỒ DÂN SỐ VÀ THÁP TUỔI

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ

Lớp: 7

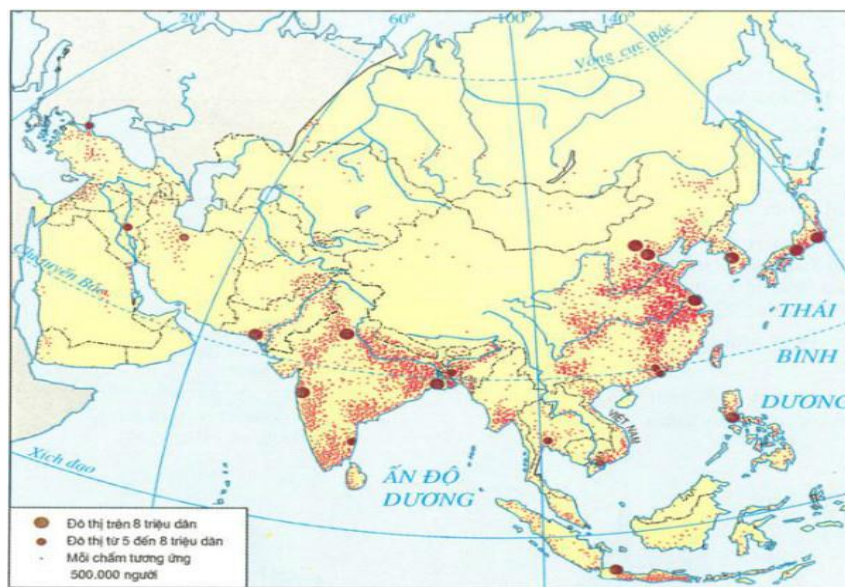
Thời gian thực hiện: (1 tiết)

- Mật độ dân số: số cư dân trung bình sinh sống trên một đơn vị diện tích lãnh thổ.
- Tháp tuổi: cho biết đặc điểm dân số. Gồm 3 bộ phận: đáy, thân và đỉnh.

HOẠT ĐỘNG 1: Học sinh quan sát hình 4.2 + 4.3 và dựa vào kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

Tháp tuổi	Tháp năm 1989	Tháp năm 1999
Đặc điểm		
Hình dáng		
Dưới tuổi LĐ (0- 4t)		
Trong tuổi LĐ		

HOẠT ĐỘNG 2: tìm trên lược đồ phân bố dân cư Châu Á:



Hình 4.4 - Lược đồ phân bố dân cư châu Á

- Những khu vực nào tập trung đông dân?
- Các đô thị lớn ở châu Á tập trung ở đâu? Giải thích?

